

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK HÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Đăk Hà, ngày tháng năm

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định chi trả thù lao biên tập và chế độ  
nhuận bút tác giả đối với Cổng Thông tin điện tử huyện Đăk Hà**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP, ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ, quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP, ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ, quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC - BKH&ĐT-BTTTT, ngày 15 tháng 02 năm 2012 của liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 194/2012/TT-BTC, ngày 15/11/2012 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính, hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Công văn số 702/UBND-KTTH, ngày 06/5/2011 của UBND tỉnh Kon Tum, về chế độ nhuận bút, biên tập đối với các xuất bản các ấn phẩm, bản tin, thông tin, tạp chí chuyên ngành của các đơn vị trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND, ngày 20/3/2013 của UBND tỉnh Kon Tum, về việc ban hành Quy định trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;*

*Xét đề nghị của Phòng VH-TT huyện và Phòng Nội vụ huyện,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chi trả thù lao biên tập và chế độ nhuận bút tác giả đối với Cổng Thông tin điện tử huyện Đăk Hà.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin, Trưởng phòng Tài chính và Kế hoạch, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Lưu: VT, UB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hà Tiến**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK HÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **Chế độ thù lao, nhuận bút đối với tác phẩm được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của huyện Đắk Hà**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND, ngày ..... /7/2022,  
của UBND huyện Đắk Hà)*

## **CHƯƠNG I:**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1: Phạm vi điều chỉnh:**

Quy định này áp dụng cho hoạt động của Cổng Thông tin điện tử huyện Đắk Hà.

#### **Điều 2: Đối tượng áp dụng**

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm có tác phẩm được sử dụng đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của huyện Đắk Hà.

2. Người sưu tầm, cung cấp tin, bài, văn bản, biên dịch tài liệu được cơ quan sử dụng đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử; người biên tập, kiểm duyệt tin, bài, tranh, ảnh và những người trực tiếp liên quan đến công tác biên tập, xuất bản, quản trị Cổng Thông tin điện tử được hưởng thù lao.

3. Nhuận bút là khoảng tiền do bên sử dụng tác phẩm (Ban Biên tập) trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm khi tác phẩm được sử dụng.

4. Thù lao là khoản tiền do cơ quan quản lý nhà nước trả cho những người thực hiện các công việc có liên quan đến xây dựng, quản lý và duy trì hoạt động Cổng Thông tin điện tử.

5. Số hóa thông tin là việc biến đổi các loại hình thông tin sang thông tin số.

6. Đăng tin là công việc đưa các thông tin dưới dạng dữ liệu điện tử (*file văn bản, hình ảnh, video...*) hiển thị trên Cổng Thông tin điện tử.

7. Trang A4 là 01 trang thông tin tương ứng với 500 từ, chữ thường, cỡ chữ 14 trên khổ A4.

## **CHƯƠNG II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Chế độ nhuận bút**

Việc chi trả nhuận bút phải đảm bảo hợp lý và theo quy định tại Văn bản số 702/UBND-KTTH, ngày 06/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, về chế độ

nhuận bút, biên tập đối với các ấn phẩm, bản tin, thông tin, tạp chí chuyên ngành trên địa bàn tỉnh.

**1. Cách tính nhuận bút và thù lao theo mức cụ thể như sau (mức nhuận bút và thù lao này mang tính chất hỗ trợ, động viên là chủ yếu):**

STT	Thể loại	Đơn vị độ dài bài viết	Hệ số
1	Phóng sự		2
2	Bài viết	Trên 2 trang A4	3
3	Bài viết chuyên sâu	Trên 2 trang A4	3
4	Tin + ảnh	Trên 1/2 trang A4	2
5	Tin biên tập lại		0.5
6	Đăng tải văn bản (công văn, báo cáo...)		0.5
7	Trả lời ý kiến công dân		0.5

1.1. Đối với tác phẩm thuộc quyền sở hữu của đồng tác giả hoặc đồng chủ sở hữu tác phẩm thì tỷ lệ hưởng nhuận bút giữa những người là đồng tác giả hoặc đồng chủ sở hữu tác phẩm đó tự thỏa thuận.

1.2. Riêng tin, bài viết đã được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng được chi trả 30% giá trị cho từng loại tin, bài viết đó.

1.3. Việc phân loại, đánh giá lượng tin, bài theo quy định tại khoản 1 điều này do Ban Biên tập quyết định để làm cơ sở chi trả nhuận bút.

1.4. Tiền nhuận bút, thù lao được tính theo hệ số quy định tại khoản 1, điều 4 được phân bổ như sau:

a. Tác giả, chủ sở hữu tác phẩm được hưởng 70% tiền nhuận bút, thù lao.

b. Duyệt tác phẩm được hưởng 10% tiền nhuận bút, thù lao đối với trường hợp kiêm nhiệm.

c. Quản trị đăng tải tác phẩm lên Cổng thông tin được hưởng 10% tiền nhuận bút, thù lao đối với trường hợp kiêm nhiệm.

d. Công tác kế toán: 5%;

e. Công tác thủ quỹ: 5%.

## **2. Cách tính tổng nhuận bút chuẩn của 1 tác phẩm:**

Nhuận bút = Hệ số x 10% mức lương tối thiểu theo quy định chung.

## **3. Đối tượng chi trả:**

a. Cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế (*hoặc hợp đồng*) được giao chuyên thực hiện các nhiệm vụ trên thì không được hưởng thù lao; trường hợp phải làm việc ngoài giờ thì được hưởng chế độ làm thêm giờ theo quy định hiện hành.

b. Cán bộ, công chức được giao kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ thì được hưởng mức thù lao theo quy định trên.

#### **Điều 4. Thù lao đối với Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử huyện.**

##### **1. Định mức phụ cấp**

a. Trưởng Ban biên tập: 400.000 đồng/tháng.

b. Phó Trưởng Ban biên tập: 300.000 đồng/tháng.

c. Quản trị Cổng thông tin: 300.000 đồng/tháng.

d. Thành viên Ban biên tập: 200.000 đồng/tháng.

**2.** Các đối tượng được hưởng phụ cấp trên không được hưởng chế độ làm thêm ngoài giờ khi thực hiện các công việc liên quan đến Cổng Thông tin điện tử huyện (*trừ các trường hợp liên quan đến hoạt động kỹ thuật như: Khắc phục sự cố, sửa chữa, nâng cấp, phát triển kỹ thuật... hoặc có ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND huyện*).

### **CHƯƠNG III**

## **QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ**

#### **Điều 5. Kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao**

**1.** Hằng năm, Phòng VH-TT huyện có trách nhiệm dự trù kinh phí nhuận bút, thù lao gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện thẩm định, trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

**2.** Nguồn kinh phí thực hiện chi trả nhuận bút, thù lao của Cổng Thông tin điện tử địa phương tự cân đối kinh phí được giao hàng năm, theo phân cấp ngân sách.

#### **Điều 6. Sử dụng và quản lý kinh phí**

##### **1. Sử dụng kinh phí:**

Trên cơ sở kinh phí hoạt động của Cổng Thông tin điện tử huyện được giao hàng năm, căn cứ chất lượng của từng thể loại tin, bài, thông tin khi sử dụng, Ban Biên tập chủ động cân đối kinh phí chi nhuận bút cho từng thể loại tin, bài, thông tin tương ứng với kết quả đã đánh giá để trả nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu tác phẩm của từng thể loại tin, bài, thông tin theo hệ số khung nhuận bút quy định tại Điều 4 của Quy chế này và quyết định mức nhuận bút khuyến khích, thù lao cho các đối tượng được hưởng theo quy định.

##### **2. Quản lý kinh phí:**

Việc dự toán, quản lý kinh phí hoạt động của Cổng Thông tin điện tử huyện thực hiện theo quy định hiện hành.

## **CHƯƠNG IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 7.** Phòng VH-TT huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện Quy chế này.

**Điều 8.** Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh sửa đổi, Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện gửi văn bản về Phòng VH-TT huyện để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét theo thẩm quyền./.